

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Nay Lu Vinh.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thanh Hương.

Ngày 09 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thị Kiều H; Giới tính: Nữ; sinh ngày 05/3/2002; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nguyên quán: Kim Khê, Kim Thành, Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Làng Hlang Ngol, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh G; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Con ông Nguyễn Thành Long và bà Kpuih Tong; Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:** Ông Trần Văn Dự – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh G.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G:** Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Thị Kiều H là đối tượng nghiện ma túy, H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Làng Hlang Ngol, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh G nH không có nơi cư trú ổn.

Qua đấu tranh khai thác của Công an thị trấn C thì Nguyễn Thị Kiều H đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, H khai nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 05 năm 2020, lần gần nhất **H sử dụng trái phép chất ma túy** là ngày 11/9/2020 (theo lời H khai) tại khu vực thôn Mỹ Thạch 01, thị trấn C, huyện C, tỉnh G. Sau đó, Công an thị trấn C đã lập biên bản vi phạm hành chính và đưa đối tượng Nguyễn Thị Kiều H đi xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G, kết quả Nguyễn Thị Kiều H có nghiện ma túy thuộc nhóm MET-Methamphetamin (ma túy đá).

Căn cứ vào Điều 1 “sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP” được quy định tại Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Công an thị trấn C đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh G đối với Nguyễn Thị Kiều H. Ngày 13/09/2020, Chủ tịch UBND thị trấn C đã ra Quyết định số 112/QĐ-UBND giao cho Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh G quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Kiều H, thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ 13/9/2020 đến 13/12/2020.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án nhân dân huyện C xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là Nguyễn Thị Kiều H với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Kiều H đề nghị Tòa án áp dụng thời hạn 12 tháng đến 18 tháng để đảm bảo người bị áp dụng có thể hoàn toàn cai nghiện được.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại mục 2 khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm 1995 là người nghiện ma túy đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định theo quy định tại mục 3 khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Công an thị trấn C đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C ra quyết định, giao đối tượng **Nguyễn Thị Kiều H** cho Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Nguyễn Thị Kiều H**, được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp huyện C kiểm tra và xác định hồ sơ bảo đảm tính pháp lý theo quy định tại Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28/12/2015 của Bộ Tư pháp và Thông tư số 09/2017/TT-BTP ngày 18/12/2017 của Bộ Tư pháp.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Thị Kiều H** là nguy hiểm, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bản thân H không có nơi cư trú ổn định, địa phương không thể giám sát. Vì vậy, cần thiết phải cách ly đối tượng **Nguyễn Thị Kiều H** một thời gian để cai nghiện, giáo dục và cải tạo bản thân là cần thiết. Tuy nhiên, trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Nguyễn Thị Kiều H đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, bản thân H hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ để xem xét quyết định giảm thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Thị Kiều H.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Nguyễn Thị Kiều H là có căn cứ và đúng pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 6, 7, khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và Điều 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 4, 8 và Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ vào mục 3 khoản 1; mục 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Kiều H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh G (ngày 13/9/2020).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Nguyễn Thị Kiều H có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động thương binh và Xã hội phối hợp với Công an huyện C, tỉnh G.

Nơi nhận:

- Công an huyện C;
- Công an thị trấn C, huyện C;
- Cơ sở TV&CN ma túy tỉnh G;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND thị trấn C, huyện C;
- Nguyễn Thị Kiều H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nay Lu Vinh